



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

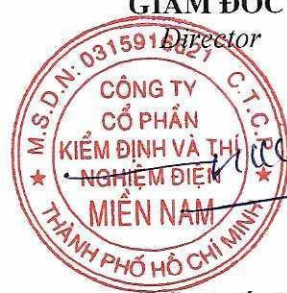
Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 1143/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 26/05/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH E-WAY VIỆT NAM
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Lô M, KCN Lộc An – Bình Sơn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	ACB 3P.
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Thiết bị/ Tại Tủ MSB Trạm Biến Áp 2000kVA 01 Equipments / At the MSB
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	ETSC/TN/QT22; TCVN 6592-2:2009; Tài liệu kỹ thuật nhà SX
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	25/05/2025
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại / Type: EVS32H Số quản lý / Serial No: SG205040 Nhà sản xuất / Manufacture: SCHNEIDER Năm sản xuất / Date of manufacture: 02/2021 Điện áp định mức / Rated voltage: 690VAC Dòng điện định mức / Rated current: 3200A Dòng cắt lớn nhất/ Maximum cutting current: 50kA Tần số / Frequency: 50/60 Hz
8. Phương tiện thử nghiệm Testing equipment	- Kyoritsu 3125A; DTE-70/50; Fluke 287C; Fluke 355; HLY-200C.
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) ° C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem phụ lục See appendix
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	707/25/ETSC
12. Kết luận Conclusion	ACB nêu trên đạt yêu cầu vận hành/ Air circuit breaker Pass
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 05/2026 Recommended next testing period:	
Người Thực Hiện Executor	 Nguyễn Kim Khoa
	 GIÁM ĐỐC Director  Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-22/M1

Ban hành lần 2

- Phòng Kiểm định và Thí nghiệm điện đã được AOSC công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (VLAT-1.0757);
- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận, hoặc do khách hàng yêu cầu, các chỉ tiêu (**) được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử;
- Tên mẫu, tên đơn vị yêu cầu được ghi theo thông tin khách hàng cung cấp;
- Không được trích sao một phần kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý của ETSC.



Số/ No: TT43/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 26/05/2025 Trang/ Page: 2/2
---------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ Insulation Test ($M\Omega$):

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Mức tiêu chuẩn <i>Standard level ($M\Omega$)</i>	Kết quả đo <i>Measurement results ($M\Omega$)</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
A – (B + C + Vô)	$\geq 2,0$	> 2.000	Đạt/ Pass
B – (A + C + Vô)	$\geq 2,0$	> 2.000	Đạt/ Pass
C – (B + A + Vô)	$\geq 2,0$	> 2.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện trở tiếp xúc (R_{tx})/ Contact resistance test

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Kết quả đo <i>Measurement results ($\mu\Omega$)</i>
Pha A – Pha A	12,38
Pha B – Pha B	11,43
Pha C – Pha C	11,50

10.4 Thử nghiệm điện áp tăng cao tần số công nghiệp/ High voltage test at 50Hz

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Điện áp thử nghiệm <i>The voltage of testing</i>	Thời gian thử nghiệm <i>The time of testing</i>	Kết quả đo <i>Measurement results</i>
A – (B + C + Vô)	2 kV	60 s	Chịu được/ Pass
B – (A + C + Vô)	2 kV	60 s	Chịu được/ Pass
C – (B + A + Vô)	2 kV	60 s	Chịu được/ Pass

10.5 Thử nghiệm tác động /Tripping current test

Thông số cài đặt <i>Parameter settings</i>	Dòng điện thử nghiệm tại U_e max <i>The Ampe of testing at U_e max</i>	Thời gian tác động <i>Action time (s)</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
$I_n = 3200A$ $I_r = 0,4 \times I_n = 1280A$ $T_r = 1s$	$I_{test} = 4 \times I_r$	1	Đạt/ Pass